

Số: 20 /KH-UBND

Rạch Giá, ngày 28 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.

Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá ban hành kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao cần thực hiện trong năm 2022 theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Luật Phổ biến giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở và tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định 25/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

1.2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện góp phần đưa công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ngày càng hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu của người dân và xã hội, góp phần thiết thực trong thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội XII của thành phố Rạch Giá.

1.3. Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số, từng bước đổi mới công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương của Đảng, Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát nhiệm vụ được giao trong Luật Phổ biến giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở, Quyết định 25/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, các văn bản pháp luật của Trung ương, tỉnh và thành phố.

2.2. Thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố, các cơ quan thường trực Hội đồng, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, kết nối, lồng ghép các hoạt động.

2.3. Tuyên truyền, PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hóa, huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, sơ kết, tổng kết, kiểm tra công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; tử sách pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thực hiện các chương trình truyền thông, phối hợp trong PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

1.1. Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (báo cáo tổng kết)

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2022.

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, theo dõi, kiểm tra tình hình thực tế để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; tử sách pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Phối hợp tổ chức tập huấn, biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Phòng chuyên môn Sở Tư pháp, các phòng, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.4. Thực hiện các chương trình truyền thông về PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; các phòng, ban ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các phường, xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp giữa các phòng, ngành, cơ quan, tổ chức về phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật, phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường,...

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban ngành có chương trình phối hợp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm

1.6. Sơ kết, tổng kết, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tăng cường phối hợp, trao đổi kinh nghiệm giữa các phòng, ngành, đoàn thể thành phố và UBND phường, xã.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; các phòng, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các phường, xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan
- Thời gian thực hiện: Cả năm

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

2.1. Tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố ban hành kế hoạch hoạt động năm 2022

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp (cơ quan thường trực Hội đồng).
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có thành viên tham gia Hội đồng Phối hợp PBGDPL thành phố.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Hội đồng PBGDPL tỉnh.

2.2. Phổ biến các văn bản, chính sách cho cán bộ, Nhân dân, tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới thông qua năm 2021, 2022; các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; các chính sách, quy định về thực hiện mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội; cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí; các quy định về phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội; phòng, chống tội phạm, trong đó chú trọng thực hiện PBGDPL tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới; công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban ngành, tổ chức, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các phường, xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Triển khai thực hiện các đề án tuyên truyền, PBGDPL (có kế hoạch thực hiện riêng).

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành (thực hiện theo chức trách và phạm vi quản lý).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan; Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của sở, ngành tỉnh.

2.4. Tiếp tục thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; các cơ quan, tổ chức có liên quan

- Thời gian thực hiện: Cả năm

2.5. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”, Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 30/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2020-2021” trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; vận hành trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.6. Triển khai thực hiện Quyết định 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc, tăng cường hoạt động bảo vệ các quyền dân sự và chính trị (tăng số lượng, chất lượng các hoạt động trợ giúp pháp lý đặc biệt là trợ giúp pháp lý cho đối tượng dễ bị tổn thương); tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước ICCPR và các tài liệu có liên quan cho cán bộ, công chức và Nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Công an thành phố; Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố; cơ quan, tổ chức có liên quan (thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình).

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan; Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.7 Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp (phối hợp), Công an thành phố, Ban chỉ huy quân sự thành phố, phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, phòng Kinh tế; cơ quan, tổ chức có liên quan, Ủy ban nhân dân các phường, xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố, Liên đoàn lao động thành phố, Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố, Thành đoàn, Hội

Nông dân, Hội Cựu chiến binh thành phố; các cơ quan, tổ chức có liên quan khác.

- Thời gian thực hiện: Cả năm

2.8. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng 10 năm Ngày pháp luật Việt Nam đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố và Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã thực hiện theo phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, cao điểm từ ngày 01/11/2022 đến ngày 09/11/2022.

2.9. Rà soát, củng cố, xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, chú trọng là người dân tộc thiểu số.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.10. Thực hiện nhiệm vụ chấm điểm, đánh giá công tác PBGDPL theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan, Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Công tác hòa giải ở cơ sở

3.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Tiếp tục triển khai thực hiện và chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức tổng kết Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Chỉ đạo, hướng dẫn rà soát, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, chú trọng thu hút lực lượng công an, cán bộ, công chức đã công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.4. Phối hợp với cơ quan dân vận thành phố và phường, xã trong công tác hòa giải ở cơ sở gắn với việc thực hiện phong trào thi đua “dân vận khéo”.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ban Dân vận Thành ủy và Khối vận phường, xã.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Công tác đánh giá, công nhận phường, xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

4.1. Triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 31/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 23/9/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá về triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4.2. Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân xã Phi Thông.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Kinh tế, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án thực hiện theo các Quyết định ban hành, phê duyệt các chương trình, đề án đó.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch này, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện tuyên truyền, PBGDPL đạt hiệu quả. Thành viên Hội đồng thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các phòng, ban ngành thành phố và UBND các phường, xã tổ chức thực hiện, kịp thời khắc phục những sai sót, yếu kém trong công tác PBGDPL.

2. Các cơ quan được giao chủ trì các Chương trình, Đề án PBGDPL có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện đề án ngay sau khi có kế hoạch của cấp trên.

3. Ủy ban nhân dân các phường, xã căn cứ vào nội dung trong Kế hoạch này có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện, gửi về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Phòng Tư pháp để theo dõi, tổng hợp) trước ngày 15 tháng 02 năm 2022. Các phòng, ban ngành chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân các phường, xã triển khai thực hiện kế hoạch, bảo đảm nguồn nhân lực và kinh phí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các phòng, ban ngành, đoàn thể thành phố, căn cứ vào các nội dung trong Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện trong ngành, đơn vị mình.

5. Phòng Tài chính-Kế hoạch có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí đảm bảo cho việc triển khai thực hiện Kế hoạch này có hiệu quả.

6. Định kỳ báo cáo 06 tháng trước ngày 01/6/2022 và báo cáo năm trước ngày 01/11/2022; các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các phường, xã báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Phòng Tư pháp) để tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về phòng Tư pháp để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết./. *mm*

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- TT. Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Ban Dân vận Thành ủy;
- Các phòng, ban ngành, đoàn thể thành phố;
- TT Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh thành phố;
- Báo cáo viên pháp luật thành phố;
- UBND các phường, xã;
- LĐVP; NCPC;
- Lưu: VT, dttan.



Bùi Trung Khúc

